TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
1	Lê Thị Ngọc	Ân	18149002	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
2	Ngô Thị Hồng	Ân	17132003	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
3	Nguyễn Trần Thiên	Ân	16112770	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
4	Bùi Thị Thiên	An	18125002	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
5	Lê Việt	An	14112004	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
6	Đoàn Nhật	An	17118001	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
7	Nguyễn Thành	An	17115001	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
8	Nguyễn Duy	An	16112471	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
9	Nguyễn Hoài	An	18122001	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
10	Nguyễn Thái	An	16120003	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
11	Trương Quốc	An	17137002	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
12	Bùi Thị Hoàng	Anh	15112304	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
13	Lê Quang	Anh	17128007	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
14	Lê Tuấn	Anh	13132095	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
15	Lê Thị Ngọc	Anh	16127004	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
16	Đinh Trần Tiến	Anh	16128003	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
17	Ngô Mạnh Khương	Anh	17149002	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
18	Nguyễn Thị Mỹ	Anh	17127004	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
19	Nguyễn Ngọc Tú	Anh	14112013	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
20	Nguyễn Vân	Anh	16128007	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
21	Nguyễn Văn Tuấn	Anh	18139007	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
22	Tôn Thế	Anh	16118011	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
23	Trần Nguyên Phước	Anh	15113004	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
24	Trần Thị Lan	Anh	18145005	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
25	HuỳnhNguyễn Kim	Ánh	18122011	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
26	Võ Thị Thu	Ánh	16112481	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
27	H' Na Li	Ay#n	18125018	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
28	Trần Công	Bằng	15112396	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
29	Trần Ngọc	Bằng	15125013	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
30	Mai Huỳnh Khánh	Băn	17128010	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
31	Nguyễn Huỳnh Khánh	Băng	15127003	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
32	Cù Ngọc	Bảo	16113006	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
33	Huỳnh Ngọc	Bảo	15117005	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
34	Huỳnh Nhật	Bảo	17125015	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
35	Nguyễn Quốc	Bảo	16118015	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 1lh30- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
36	Phan Quốc	Bảo	17125430	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
37	Trương Lê Hoàng	Bảo	16154009	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
38	Lê Văn	Binh	16137003	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
39	Hồ Nhựt	Bình	17125018	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
40	Huỳnh Trần Thái	Bình	18125024	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
41	Đặng Tiểu	Bình	17137004	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
42	Nguyễn Thị	Bình	16113008	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
43	Nguyễn Văn	Bình	14118105	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
44	Tạ Văn	Bình	13153042	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
45	Mạc Thị	Bông	17125475	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
46	Nguyễn Hoàng	Bửu	16138008	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
47	Nguyễn Hồng	Bơ	17155005	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
48	Nguyễn Thị Bé	Bơ	17117001	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
49	Đặng Văn	Cảnh	17111012	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
50	Nguyễn Thành	Công	13125052	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
51	Võ Quốc	Công	14123112	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
52	Trần Văn	Cương	15124027	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
53	Nguyễn Văn	Cường	15112310	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
54	Phạm Văn	Cường	14115290	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
55	Phan Đình	Cường	16145169	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
56	Trần Lê Bảo	Cường	14112551	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
57	Võ Hùng	Cường	16120030	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
58	Võ Trần Hồng	Cơ	16122401	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
59	Lê Thị Chân	Chân	15121006	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
60	Lê Ngọc	Châu	13154081	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
61	Nguyễn Ngọc	Châu	18122020	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
62	Phan Trương Bảo	Châu	17139013	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
63	Võ Thị Cẩm	Châu	14113016	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
64	Đồng Thị Kim	Chi	16155006	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
65	Nguyễn Thị Minh	Chi	17127009	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
66	Trần Thị Kim	Chi	16131022	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
67	Trượng Thị Mỹ	Chi	16122400	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
68	Nguyễn Nhật	Chiêu	16124028	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
69	Lê Văn	Chính	16149198	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
70	Nguyễn Trung	Chính	18118011	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
71	Trần Văn	Chương	16112491	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
72	Đỗ Trương Hoài	Chúc	17424004	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
73	Lại Công	Danh	15112014	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
74	Trần Văn	Danh	15163006	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
75	Võ Thanh Quí	Danh	15116017	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
76	Trần Ngọc	Diễm	18117007	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
77	Võ Thị	Diễm	16113016	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
78	Nguyễn Thị Thanh	Diễn	18117008	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
79	Vòng Mỹ	Din	16112506	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
80	Nguyễn Hữu	Doanh	16137016	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
81	Nguyễn Nhật	Dương	17115021	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
82	Nguyễn Thị Hướng	Dương	18124024	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
83	Nguyễn Thùy	Dương	16149015	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
84	Nguyễn Vũ Hoài	Dương	16137019	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
85	Phan Lê Thuỳ	Dương	16125145	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
86	Trần Nguyễn Hải	Dương	16118036	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
87	Vũ Thị Hồng	Dương	17113027	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
88	Thẩm Thị	Dịp	16112408	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
89	Hà Thị	Dung	15163008	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
90	Lê Thị Thùy	Dung	16113023	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
91	Nguyễn Thị Kim	Dung	18124021	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
92	Võ Thị Thanh	Dung	16123040	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
93	Lê Viết	Dũng	14112049	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
94	Nguyễn Trí	Dũng	15116026	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
95	Nguyễn Trọng	Dũng	17113021	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
96	Trần Phúc	Dũng	16138025	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
97	Võ Tiến	Dũng	13126047	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
98	Huỳnh Thị Ánh	Duy	17117007	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
99	Đoàn Nhật	Duy	17113029	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
100	Nguyễn Công Khánh	Duy	14128016	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
101	Nguyễn Đức	Duy	15126023	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
102	Phạm Văn	Duy	17116041	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
103	Trần Đức	Duy	16118041	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
104	Đặng Thị Thu	Duyên	18112046	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
105	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	18122046	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
106	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	18124033	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
107	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	18126030	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
108	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	16113027	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
109	Nguyễn Xuân	Duyên	15124059	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
110	Phạm Thị Mỹ	Duyên	16120059	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
111	Trần Thị Mỹ	Duyên	17122030	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
112	Trương Mỹ	Duyên	16122061	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
113	Hà Nam	Giang	16132287	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
114	Lư Nguyễn Trà	Giang	17124036	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
115	Đinh Thị Hương	Giang	17122243	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
116	Nguyễn Thị	Giang	16125155	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
117	Phan Thị Hà	Giang	18122049	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
118	Phan Thị Hương	Giang	16128023	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
119	Hà Văn	Giao	14118149	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
120	PhạmHuỳnh	Giao	18139039	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
121	Nguyễn Thị Ngọc	Giàu	16113028	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
122	Đỗ Đức	Hậu	16118051	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
123	Trần Phước	Hậu	18131015	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
124	Võ Thị Minh	Hậu	14113271	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
125	Cao Ngọc	Hân	17113039	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
126	Lưu Thục Quỳnh	Hân	15112321	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
127	Nguyễn Ngọc	Hân	16145184	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
128	Vũ Nguyễn Ngọc	Hân	16112533	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
129	Hoàng Diễm	Hằng	17125073	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
130	Lê Thị Minh	Hằng	16112536	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
131	Đặng Thị Thu	Hằng	16128026	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
132	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	17125075	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
133	Nguyễn Thúy	Hằng	15131029	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
134	Phan Thị Thanh	Hằng	15112415	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
135	Trần Thị	Hằng	17163023	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
136	Dương Thị Hồng	Hạnh	17124044	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
137	Lương Thị Mỹ	Hạnh	17155016	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
138	Ma Thị Hồng	Hạnh	18126258	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
139	Huỳnh Thị Thúy	Hà	18120047	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
140	Lý Thị Thu	Hà	14112072	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
141	Đoàn Thị	Hà	16113029	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
142	Ngô Thị Thúy	Hà	17128032	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
143	Nguyễn Anh	Hào	15122047	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
144	Nguyễn Nhựt	Hào	15153019	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
145	Nguyễn Nhựt	Hào	16121017	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
146	Trần Nhựt	Hào	16154028	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
147	Võ Đại	Hào	15149206	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
148	Yến Quốc	Hào	16154030	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
149	Lê Minh	Hải	14154017	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
150	Lê Thanh	Hải	16116268	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
151	Nguyễn Hồng	Hải	16112531	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
152	Phạm Ngọc	Hải	14131047	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
153	Trần Ngọc	Hải	18454004	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
154	Giang Vỉnh	Hảo	16124271	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
155	Lê Nguyễn Việt	Hảo	14137002	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
156	Nguyễn Thị Như	Hảo	17122039	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
157	Nguyễn Đức	Hảo	16124059	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
158	Phạm Thị Mỹ	Hảo	16130365	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
159	Phạm Trần Như	Hảo	18122062	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
160	Trần Thị Như	Hảo	17131034	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
161	Bùi Thị Kim	Hiền	14145044	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
162	Hồ Thị Thu	Hiền	17123026	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
163	Lê Thị Ngọc	Hiền	15149041	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
164	Nguyễn Minh	Hiền	14115032	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
165	Nguyễn Phước	Hiền	17113049	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
166	Nguyễn Thị	Hiền	16132299	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
167	Nguyễn Thị Ngọc	Hiền	15112039	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
168	Nguyễn Thị Thu	Hiền	16128031	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
169	Nguyễn Thu	Hiền	14125110	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
170	Trương Thị Diệu	Hiền	17116049	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
171	Trương Thị Thu	Hiền	16139069	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
172	Đàm Thị	Hiến	13131047	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
173	Nguyễn Hoàng Thế	Hiển	17113055	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
174	Nguyễn Văn	Hiển	16111055	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
175	Lê Ngọc	Hiệp	18125108	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
176	Nguyễn Thị Phụng	Hiệp	17125088	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
177	Nguyễn Đức	Hiệp	16111056	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
178	Dương Thành	Hiếu	14112098	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
179	Huỳnh Ngọc	Hiếu	18454007	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
180	Lê Trung	Hiếu	17115035	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
181	Đoàn Minh	Hiếu	15114049	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
182	Nguyễn Thành	Hiếu	17113059	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
183	Nguyễn Trần Thạch	Hiếu	17125091	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
184	Nguyễn Minh	Hiếu	18122068	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
185	Nguyễn Tấn	Hiếu	16111058	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
186	Nguyễn Trung	Hiếu	15153026	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
187	Trần Trung	Hiếu	18424010	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
188	Nguyễn Trọng	Hiểu	15118036	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
189	Diệp Thanh	Hoa	17155019	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
190	Nguyễn Thị Ngọc	Hoa	17117015	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
191	Thạch Thị Thúy	Hoa	16145288	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
192	Nguyễn	Hội	14112117	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
193	Huỳnh Thị Minh	Hồng	15131041	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
194	Võ Thị Mộng	Hồng	14126082	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
195	Võ Thị Mỹ	Hồng	15124100	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
196	Trần Thị	Hoà	16115056	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
197	Hoàng Tăng	Hoài	15115057	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
198	Nguyễn Thanh	Hoài	16132305	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
199	Nguyễn Thị Như	Hoài	16112559	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
200	Huỳnh Trần Mỹ	Hoàng	17126043	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
201	Lê Đình	Hoàng	17116053	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
202	Đặng Thị Thanh	Hoàng	18423003	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
203	Nguyễn Minh	Hoàng	15116047	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
204	Nguyễn Đại	Hoàng	14118027	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
205	Phạm Ngọc Huy	Hoàng	17113066	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
206	PhanPhước	Hoàng	17137026	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
207	Tống Lý Huy	Hoàng	17111045	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
208	Từ Minh	Hoàng	17137027	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
209	Trần Nguyễn Anh	Hoàng	15114058	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
210	Vũ Đức	Hoàng	16131075	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
211	Nguyễn Quốc	Học	16137033	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
212	Bùi Ngọc	Hưng	17116056	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
213	Huỳnh Tấn	Hưng	12138055	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
214	Nguyễn Hoàng	Hưng	17424014	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
215	Trần Lê Trường Khánh	Hưng	17127029	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
216	Cao Minh	Hòa	14112105	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
217	Chu Xuân	Hòa	14113060	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
218	Lê Thanh	Hòa	18154038	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
219	Nguyễn Võ Như	Hòa	14112107	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
220	Bá Thị Diễm	Hương	14116472	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
221	Hồ Thị Thu	Hương	16123087	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
222	Lê Thị	Hương	17124060	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
223	Đinh Kiều Diễm	Hương	17122053	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
224	Đỗ Thị	Hương	15112049	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
225	Nguyễn Thị Tuyết	Hương	16131087	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
226	Nguyễn Thị Xuân	Hương	15139048	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
227	Trần Thị	Hương	18125122	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
228	Trần Thị Thu	Hương	18125124	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
229	Võ Thu	Hương	17127031	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
230	Lê Minh	Hưởng	15114066	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
231	Hà Thị	Hợi	17113067	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
232	Nguyễn	Huân	17137028	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
233	Tô Thị	Huệ	14115432	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
234	Trần Tuấn	Huệ	17111047	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
235	Trình Thị	Huệ	13123053	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
236	Nguyễn Thanh	Hùng	17154035	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
237	Trần Viết	Hùng	16126066	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
238	Bùi Ngọc Quang	Huy	17111051	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
239	Chu Phúc	Huy	16154044	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
240	Nguyễn Dương	Huy	15124110	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
241	Nguyễn Gia	Huy	16115069	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
242	Nguyễn Đức	Huy	15116208	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
243	Nguyễn Phú	Huy	16154048	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
244	Nguyễn Trọng	Huy	16139087	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
245	Phạm Đăng	Huy	15137029	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
246	Phạm Quốc	Huy	15111059	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
247	Thái Lê	Huy	16112918	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
248	Trần Quang	Huy	17153033	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
249	Trần Thiện	Huy	15124114	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
250	Trương Tấn	Huy	17163031	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
251	Trương Thanh	Huy	16121023	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
252	Vũ Văn	Huy	16154051	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
253	Bùi Ngọc Thanh	Huyền	16424052	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
254	Hoàng Thị Thanh	Huyền	16112577	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
255	Lê Mỹ	Huyền	18125132	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
256	Lê Thị Ngọc	Huyền	17125113	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
257	Lê Thị Thanh	Huyền	17111056	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
258	Nguyễn Thị Mỹ	Huyền	14127047	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
259	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	16424053	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
260	Nguyễn Thị Thu	Huyền	16125232	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
261	Nguyễn Thị Thu	Huyền	14132157	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
262	Nguyễn Thị Thu	Huyền	15122077	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
263	Phạm Thị	Huyền	17113077	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
264	Phan Thị Thanh	Huyền	17123039	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
265	Trần Thanh	Huyền	16127046	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
266	Mai Văn	HuyỆn	18122085	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
267	Nguyễn Thị Hồng	Huyên	15127048	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
268	Ngô Kim	Huỳnh	16112582	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
269	Huỳnh Thị Thanh	Kiều	16122141	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
270	Nguyễn Băng	Kiều	17163033	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
271	Nguyễn Thị Mỹ	Kiều	19122091	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
272	Lê Đình	Kiên	16149051	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
273	Đinh Trung	Kiên	17124077	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
274	Phạm Du	Kỵ	16116087	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
275	K'Pă	Krim	16138048	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
276	Hoàng Văn	Kỳ	15153030	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
277	Nguyễn Xuân	Kỳ	18113070	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
278	Huỳnh Minh	Kha	18153030	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
279	Trần Thị Ly	Kha	14127054	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
280	Phạm Duy	Khang	16116081	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
281	Lê Huỳnh Phương	Khanh	16112945	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
282	Đoàn Công	Khanh	18113062	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
283	Nguyễn Duy	Khanh	15137071	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
284	Võ Thị Kiều	Khanh	15122085	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
285	Dương	Khánh	15126051	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
286	Đỗ Thị Long	Khánh	14122049	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
287	Phạm Vũ Hồng	Khánh	15131049	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
288	Phạm Viết	Khải	14115448	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
289	Trần Quốc	Khải	17124070	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
290	Nguyễn Văn	Khế	15138032	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
291	Vũ Thị	Khiếu	16127047	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
292	Bùi Đăng	Khoa	15131050	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
293	Lê Đăng	Khoa	16111074	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
294	Lê Đăng	Khoa	17424018	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
295	Lê Nguyễn Đăng	Khoa	18128076	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
296	Nguyễn Thị Châu	Khoa	17123040	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
297	ThẠch Đăng	Khoa	18154054	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
298	Trần Thanh	Khoa	17122065	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
299	Lê Nguyên	Khôi	18113066	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
300	Nguyễn Vũ Minh	Khôi	17138028	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
301	Nguyễn Phúc Đăng	Khôi	16111076	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
302	Lương Uy	Lâm	14112152	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
303	Đoàn Trần Vĩnh	Lâm	18155039	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
304	Nguyễn Văn	Lâm	17111068	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
305	Nguyễn Văn Chí	Lâm	18154060	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
306	Huỳnh Công	Lân	14118190	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
307	Lê Thị Ngọc	Lắm	15114076	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
308	Bùi Thị Thu	Lan	17125125	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
309	Lê Thị Tuyết	Lan	17122072	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
310	Lê Thị Diễm	Lan	16125254	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
311	Lê Quang	Lanh	16137046	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
312	Ngô Gia	Lãm	15112427	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
313	Phạm Ngọc	Lánh	15162020	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
314	Nguyễn Thị Mỹ	Lệ	17117032	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
315	Phạm Thị Li	Li	18131027	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
316	Nguyễn Thị Thùy	Liên	17123043	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
317	Trương Thị Mỹ	Liên	17117034	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
318	Hoàng Thị Thùy	Linh	18111058	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
319	Huỳnh Thị Trúc	Linh	18122112	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
320	Lê Cảnh	Linh	15124143	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
321	Lê Hồng Gia	Linh	17123047	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
322	Lê Hoài	Linh	14149083	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
323	Lê Thị Kim	Linh	16124084	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
324	Lê Thị Khánh	Linh	15126065	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
325	Lê Thị Phương	Linh	16112781	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
326	Lục Nguyễn Bội	Linh	15149070	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
327	Đào Lê Hoài	Linh	16122153	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
328	Đỗ Quang	Linh	16124083	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
329	Ngân Văn	Linh	16112813	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
330	Nguyễn Duy	Linh	15154030	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
331	Nguyễn Hoài	Linh	16149060	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
332	Nguyễn Nhật	Linh	18423006	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
333	Nguyễn Thị	Linh	16128045	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
334	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	18120103	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
335	Nguyễn Thị Khánh	Linh	16116098	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
336	Nguyễn Thị Ngọc	Linh	15122104	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
337	Nguyễn Thị Thảo	Linh	16125281	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
338	Nguyễn Thùy	Linh	15122105	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
339	Nguyễn Văn	Linh	16132331	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
340	Nguyễn Xuân	Linh	18154063	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
341	Phạm Thị Thùy	Linh	14125196	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
342	Phạm Trần Thảo	Linh	18424014	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
343	Phùng Thị Mỹ	Linh	19122115	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
344	Trần Khánh	Linh	17111075	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
345	Trần Vũ Mỹ	Linh	17122082	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
346	Trương Thị Mỹ	Linh	16155040	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
347	Lê Vĩnh	Lộc	18117038	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
348	Đào Nguyễn Minh	Lộc	16139108	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
349	Trần Thị Thu	Lộc	18149036	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
350	Trần Võ Đình	Lộc	15112227	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
351	vũ đình thành	lộc	15112074	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
352	Lưu Thị Ngọc	Loan	17149077	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
353	Nguyễn Thị	Loan	16123124	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
354	Nguyễn Thị	Loan	16422007	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
355	Nguyễn Thị Thanh	Loan	15127065	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
356	Nguyễn Tấn	Lực	17149081	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
357	Lâm Hoàng	Long	18153041	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
358	Lê Cao	Long	18125175	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
359	Lê Hoàng	Long	14116117	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
360	Phạm Bảo	Long	18113081	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
361	Nguyễn Thành	Lĩnh	14145067	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
362	lê thị	lương	15112077	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
363	Đinh Công	Lưu	15113173	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
364	Đỗ Phương	Lợi	15131065	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
365	Nguyễn Ngọc	Lợi	17116076	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
366	Đoàn Quốc	Luận	18115061	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
367	Trương Thị	Luận	15162025	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
368	Bùi Thành	Luân	13122324	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
369	Chiếm Thanh	Luân	18125179	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
370	Nguyễn Thị	Lụa	16139116	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
371	Ka'	Lũy	14128058	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
372	Lê Nguyễn Trúc	Ly	18120118	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
373	Lê Thị Cẩm	Ly	18120119	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
374	Phạm Thị Trúc	Ly	17128078	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
375	Trần Lan Hương Huyền	Ly	15125123	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
376	Nguyễn Thị Ngọc	Lý	18125184	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
377	Đoàn Minh	Mẫn	15118061	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
378	Nguyễn Bình Trí	Mẫn	16118098	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
379	Nguyễn Ngọc	Mẫn	15124165	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
380	Trần Minh	Mẫn	18128098	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
381	Hoàng Thị	Mận	17122088	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
382	Dương Thị Quỳnh	Mai	17115068	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
383	Ngô Ánh Sao	Mai	17125150	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
384	Nguyễn Thị Xuân	Mai	16117034	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
385	Nguyễn Hữu	Mạnh	15124167	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
386	Nguyễn Trọng	Mạnh	16112613	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
387	Lê Thị	Mến	16131122	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
388	Nguyễn Thị Diễm	Mi	17111086	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
389	Nguyễn Thị Kiều	Mi	16132338	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
390	Thông Nữ Trà	Mi	17123150	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
391	KiềuTuấn	Minh	17116081	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
392	Đặng Đức	Minh	16111095	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
393	Nông Công	Minh	17149087	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
394	Phạm Đặng Tiến	Minh	16139121	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
395	Nguyễn Lê Thùy	My	17149088	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
396	Nguyễn Thị Trà	My	16131124	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
397	Phạm Thị Kim	My	17125161	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
398	Phạm Thị Diệu	My	16155044	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
399	Lê Thị Bích	Mỹ	15114097	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
400	Nguyễn Lộc Hoàng	Mỹ	16127065	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
401	Huỳnh Tuấn Hải	Đăng	15138008	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
402	Lưu Quang	Đăng	18139018	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
403	Nguyễn Hải	Đăng	17118017	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
404	Nguyễn Chí	Đại	16137011	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
405	Trương Văn	Đại	15112399	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
406	Dương Thái Hoàng	Đạo	16112772	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
407	Bùi Minh	Đạt	15112484	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
408	Dương Minh	Đạt	14113263	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
409	Hồ Thành	Đạt	17127011	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
410	Lê Thành	Đạt	16139022	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
411	Lưu Quốc	Đạt	18154022	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
412	Đặng Thành	Đạt	17154011	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
413	Đặng Văn	Đạt	18454002	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
414	Đỗ Tấn	Đạt	17113015	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
415	Nguyễn Thành	Đạt	17149018	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
416	Nguyễn Gia	Đạt	16138016	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
417	Nguyễn Lê Hải	Đạt	14113034	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
418	Nguyễn Lê Thành	Đạt	15111022	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
419	Nguyễn Thành	Đạt	15113014	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
420	Trần Thái	Đạt	17127015	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
421	Văn Phú	Đạt	16118029	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
422	Vi Văn	Đạt	16138017	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
423	Lý Phương	Nam	15114226	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
424	Nguyễn Thanh	Nam	14153032	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
425	Tạ Hoàng	Nam	18154073	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
426	Trần Kiến	Nam	17115071	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
427	Nguyễn Thị Đan	Đan	14112054	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
428	Nguyễn Thị Mỹ	Đang	17112019	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
429	Nguyễn Nữ Anh	Đài	17125032	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
430	Lê Thị Hồng	Đào	16120033	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
431	Nguyễn Thị Thu	ĐiỂm	17115014	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
432	Trần Tấn	Ninh	17122115	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
433	Nguyễn Phương	Đình	16113018	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
434	Nguyễn Trang	Niu	18117051	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
435	Nguyễn Thị Hồng	Đoan	16155009	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
436	Cao Văn	Đồng	16154019	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
437	Nguyễn Văn	Đồng	16112507	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
438	My	Nô	14126317	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
439	Nguyễn Văn Giang	Đông	15154014	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
440	Đặng Trần Hồng	Nữ	15149189	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
441	Nguyễn Thị Xuân	Nữ	17423015	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
442	Trương Thị Mỹ	Nương	15117046	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
443	Lê Phan Nguyễn Thọ	Đức	15138015	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
444	Nguyễn Trung	Đức	16113021	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
445	Nguyễn Văn Khánh	Đức	16145176	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
446	Ngô Thị	Nga	17123058	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
447	Tống Thị	Nga	14122077	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
448	Bùi Thiên	Ngân	17149092	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
449	Bùi Thị Thu	Ngân	16124103	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
450	Dương Tuyết	Ngân	17113126	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
451	Kim Thị	Ngân	17125485	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
452	Lê Khánh	Ngân	17112118	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
453	Lê Thị Kim	Ngân	14112190	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
454	Nguyễn Thị Kim	Ngân	17139087	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
455	Nguyễn Thị Kim	Ngân	19120125	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
456	Nguyễn Thúy	Ngân	18120139	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
457	Trần Thanh	Ngân	17124111	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
458	Trần Thị Kim	Ngân	18113098	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
459	Trần Thị Kim	Ngân	18122143	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
460	Phạm Hoài	Nghi	16138060	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
461	Lê Duy	NghỊ	17131076	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 1lh30- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
462	Phan Chế Thành	Nghị	18145043	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
463	Lê Dũng	Nghĩa	17125173	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
464	Nguyễn Hiếu	Nghĩa	15116097	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
465	Nguyễn Trọng	Nghĩa	16118103	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
466	Phan Hữu	Nghĩa	14111275	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
467	Trần Quang	Nghĩa	18115065	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
468	Trịnh Hữu	Nghĩa	18138057	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
469	Võ Hương	Nghĩa	18125211	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
470	Dương Khánh	Ngọc	17128088	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
471	Huỳnh Thị Cẩm	Ngọc	17122096	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
472	Lê Nguyễn Thanh	Ngọc	14124454	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 1lh30- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
473	Lê Thị Bảo	Ngọc	16124110	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
474	Đoàn Thị Mỹ	Ngọc	18128116	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
475	Nguyễn Hồng	Ngọc	17125179	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
476	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	17116096	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
477	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	16122215	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
478	Phạm Thị ánh	Ngọc	13131421	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
479	PhạmNhư	Ngọc	18115066	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
480	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	15114109	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
481	Phạm Thị Hương	Nguyệt	17155036	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
482	Lê Anh	Nguyên	15112443	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
483	Lê Đình	Nguyên	15114107	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
484	Nguyễn Đình	Nguyên	17121012	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
485	Nguyễn Hoàng	Nguyên	18122154	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
486	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	16126116	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
487	Võ Nhật	Nguyên	18154081	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
488	Đoàn Quang	Nhật	16114005	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
489	Phan Minh	Nhật	16145230	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
490	Lê Quang	Nhân	17125191	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
491	Lê Văn	Nhân	17118069	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
492	Lưu Thế	Nhân	14153038	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
493	Nguyễn Bá	Nhân	16126120	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
494	Phạm Trần Thiện	Nhân	15121041	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
495	Trần Nguyễn Trọng	Nhân	15115113	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
496	Nguyễn Thị Thanh	Nhã	17154060	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
497	Trương Thị	Nhàn	17120109	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
498	Bùi Thị Yến	Nhi	17115075	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
499	Huỳnh Thị Yến	Nhi	18139129	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
500	Huỳnh Thị Yến	Nhi	16116131	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
501	Lại Ngọc Tuyết	Nhi	17149108	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
502	Lê Cao Thảo	Nhi	17131087	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
503	Mang Thị Tuyết	Nhi	14111131	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
504	Đinh Thị Hà	Nhi	18125233	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
505	Ngô Trần Yến	Nhi	14128075	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
506	Nguyễn Thị	Nhi	17123070	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
507	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	17122105	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
508	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	17127048	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
509	Nguyễn Cẩm Tú	Nhi	18122168	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
510	Nguyễn Thị Kiều	Nhi	15112098	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
511	Nguyễn Thị Yến	Nhi	14111132	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
512	Phan Thị Tuyết	Nhi	18122173	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
513	Thạch Lê Bích	Nhi	18125522	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
514	Trần Ngọc Huỳnh	Nhi	17155039	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
515	Trần Thị	Nhi	17120114	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
516	Trần Thị Yến	Nhi	18128128	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
517	Trần Thị Yến	Nhi	15124196	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
518	Trương Thị	Nhi	17120115	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
519	Lê Minh	Nhí	14125291	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
520	Huỳnh	Như	18117049	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
521	Nguyễn Huỳnh	Như	15112101	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
522	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	16112647	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
523	Phạm Quỳnh	Như	16114271	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
524	Trần Thị Huỳnh	Như	17120119	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
525	Trần Thị Huỳnh	Như	15163050	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
526	Chướng Chắn	Nhộc	15126199	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
527	Nguyễn Thị	Nhớ	17115078	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
528	Thị	Nhớ	17114080	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
529	Nguyễn Thị Hoàng	Nhụy	18145051	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
530	Lê Thị Cẩm	Nhung	18122186	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
531	Đạo Phương Hồng	Nhung	17121033	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
532	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	17120123	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
533	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	15124205	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
534	Phạm Thị Cẩm	Nhung	17111103	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
535	Phạm Thị Mỹ	Nhung	17149114	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
536	Phan Thị Hồng	Nhung	16115129	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
537	Vũ Thị Hồng	Nhung	17155043	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
538	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	15126111	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
539	Trần Thị	Oanh	18122194	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
540	Trần Thị Yến	Oanh	17125210	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
541	A	PHỈNH	15114220	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
542	Huỳnh Tiến	Phát	14126177	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
543	Võ Nguyên	Phát	17115082	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
544	Võ Văn	Phát	16112659	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
545	Nguyễn Minh Nhật	Phi	16121038	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
546	Lê Thanh	Phong	14115450	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
547	Đặng Võ	Phong	17125215	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
548	Nguyễn Hoàng	Phong	18125265	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
549	Nguyễn Thanh	Phong	18155069	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
550	Phạm Nhật	Phong	17137051	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
551	Nguyễn Thị Yến	Phượng	16112672	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
552	Phạm Thị Thảo	Phượng	14112660	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
553	Võ Trần Thị Thu	Phượng	18112166	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
554	Bùi Duy	Phương	16154073	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
555	Lâm Mỹ	Phương	16131184	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
556	Lê	Phương	16112946	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
557	Lê Trần Hàn	Phương	16139158	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
558	Nguyễn Thị Thu	Phương	17120132	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
559	Nguyễn Hữu Hoàng	Phương	16111154	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
560	Nguyễn Thành	Phương	16139159	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
561	Trần Duy	Phương	17138041	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
562	Trần Hoài	Phương	14115224	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
563	Trần Thị Diễm	Phương	17125227	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
564	Trương Mai	Phương	17127056	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
565	Vũ Duy	Phương	16113103	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
566	Nguyễn Thị Hạnh	Phước	15123067	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
567	Nguyễn Thị	Phóng	16120193	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
568	Lê Thị Mỹ	Phụng	16117054	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
569	Liêu Gia	Phụng	17120128	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
570	Nguyễn Thị Vân	Phụng	17139112	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
571	Phan Minh	Phụng	17139113	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
572	Võ Hoàng Anh	Phụng	17113151	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
573	Đặng Nguyên Hoài	Phú	17118079	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
574	Nguyễn Văn	Phú	14114257	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
575	Trần Ngọc	Phú	12127133	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
576	Huỳnh Hồng	Phúc	15112114	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
577	Huỳnh Thụy Diễm	Phúc	18122199	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
578	Lê Hồng	Phúc	18122200	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
579	Nguyễn Thị Hồng	Phúc	17149122	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
580	Nguyễn Bùi Hồng	Phúc	13128098	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
581	Nguyễn Hữu	Phúc	16155057	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
582	Nguyễn Minh	Phúc	15131103	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
583	Võ Tấn	Phúc	17426004	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
584	Nguyễn Văn	Quấn	14113389	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
585	Giang Thị Bội	Quân	17125228	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
586	Huỳnh Anh	Quân	16137064	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
587	Lò Hoàng Duy	Quân	16131297	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
588	Nguyễn Minh	Quân	16155101	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
589	Trần Minh	Quân	15131111	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
590	Đỗ Văn	Quang	17124141	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
591	Trần Minh	Quang	14137056	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
592	Trần Văn	Quang	17137057	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
593	Trần Ngọc	Quế	16154077	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
594	Lê Quỳnh Khả	Quí	16127096	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
595	Huỳnh Quang	Quy	17124143	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
596	Nguyễn Ngọc	Quyền	14114323	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
597	Nguyễn Văn	Quyền	16155061	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
598	Huỳnh Phương	Quyên	14112250	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
599	Lê Nhã	Quyên	16111164	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
600	Lương Ngọc	Quyên	18149067	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
601	Đỗ Mỹ	Quyên	18120191	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
602	Phạm Thị Thùy	Quyên	18112294	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
603	Phan Thị Ngọc	Quyên	15122177	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
604	Tạ Thị Kim	Quyên	16115143	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
605	Trần Lê Diễm	Quyên	14120043	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
606	Trương Thị Mộng	Quyên	17116126	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
607	Võ Thị Mỹ	Quyên	17120141	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
608	Huỳnh Ngọc Hương	Quỳnh	17123084	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
609	Nguyễn Hồ Hương	Quỳnh	17122129	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
610	Nguyễn Như	Quỳnh	13115090	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
611	Nguyễn Thị Xuân	Quỳnh	17424033	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
612	Phạm Thị Như	Quỳnh	17139118	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
613	Phạm Thị Phương	Quỳnh	16120213	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
614	Lê Hoàng	Quý	16128086	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
615	Lê Minh	Quý	18454018	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
616	Hoàng Tấn	Sang	16139169	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
617	Nguyễn Thị Thanh	Sang	18423013	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
618	Trần Minh	Sang	16125422	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
619	Trần Phước	Sang	14137057	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
620	Trần Thanh	Sang	15112285	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
621	Nguyễn Thị	Sen	16131200	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
622	Kpă	Séo	14113390	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
623	Lê Thị Hoài	Sinh	15114136	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
624	Nguyễn Xuân	Sinh	16154083	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
625	Phạm Thị	Sinh	15125190	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
626	Nguyễn Văn	Son	18122233	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
627	Hoàng Thanh	Sơn	15116134	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
628	Nguyễn Ngọc	Sơn	17127058	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
629	Nguyễn Ngọc	Sơn	14132212	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
630	Phạm Ngọc Thái	Sơn	17125241	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
631	Trần Hữu	Sơn	15118088	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
632	Lê Minh	Tấn	17154086	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
633	Lê Thanh	Tâm	14112514	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
634	Đỗ Thị Thanh	Tâm	17125247	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
635	Nguyễn Thị Hồng	Tâm	17113176	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
636	Nguyễn Thị Hồng	Tâm	17120150	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
637	Vương Minh	Tâm	18424018	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
638	Long Văn	Tân	16113118	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
639	Nguyễn Minh	Tân	16113119	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
640	Phạm Bá	Tân	14115234	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
641	Nguyễn Phương	Tây	17113181	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
642	Châu Phước	Tài	17154083	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
643	Nguyễn Hữu	Tài	15124252	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
644	Nguyễn Khắc	Tài	15114140	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
645	Nguyễn Tấn	Tài	15114141	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
646	Nguyễn Tấn	Tài	16112691	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
647	Phan Ngọc	Tài	15112140	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
648	Nguyễn Hoàng Nhật	TẢo	18154109	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
649	Trần Thị	Tiền	18115100	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
650	Trương Thị Thanh	Tiền	16111228	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
651	Võ Thị Kim	Tiền	16124164	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
652	Huỳnh Quang	Tiến	17138055	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
653	Đặng Đình	Tiến	15112290	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
654	Nguyễn Hồng	Tiến	15118105	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
655	Nguyễn Thanh	Tiến	15111152	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
656	Nguyễn Văn	Tiến	16112729	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
657	Thái Ngọc	Tiệp	17127076	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
658	Cù Thị Kiều	Tiên	17125300	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
659	Hoàng Thị Cẩm	Tiên	18122290	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
660	Huỳnh Trần Mỹ	Tiên	17116158	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
661	Lê Thị Mỹ	Tiên	17123104	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
662	Lý Cẩm	Tiên	17128141	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
663	Đoàn Thị Thủy	Tiên	17111144	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
664	Nguyễn Thị Kim	Tiên	17155060	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
665	Nguyễn Thị Minh	Tiên	17122164	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
666	Nguyễn Thị	Tiên	17424041	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
667	Nguyễn Thị ThuỶ	Tiên	18125364	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
668	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	17613004	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
669	Nguyễn Thị Mỹ	Tiên	16122322	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
670	Trần Thị Á	Tiên	15111151	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
671	Đoàn Công	Tín	15112912	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
672	Nguyễn Thị Ngọc	Tình	17128145	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
673	Nguyễn Phước	Tình	15115168	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
674	Nguyễn Văn	Tình	14138100	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
675	Phạm Đình	Toãn	17113220	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
676	Mai Quốc	Toàn	18120249	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
677	Nguyễn Long	Toàn	17125306	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
678	Nguyễn Xuân Đại	Toàn	16112789	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
679	Phan Nguyễn Trung	Toàn	17153074	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
680	Trần Việt	Toàn	17111145	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
681	Trần Thanh	Toản	16131244	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
682	Dương Khải	Tường	16116230	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
683	Lê Văn	Tuấn	16137093	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
684	Nông Quang	Tuấn	18113182	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
685	Nguyễn Anh	Tuấn	17111157	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
686	Nguyễn Anh	Tuấn	15154065	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
687	Nguyễn Hữu	Tuấn	13162104	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
688	Nguyễn Phan	Tuấn	18454012	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
689	Nguyễn Trương Anh	Tuấn	15122257	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
690	Nguyễn Văn	Tuấn	15154067	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
691	Phạm Lâm Anh	Tuấn	13153026	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
692	Thuận Ngọc	Tuấn	15124448	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
693	Văn Sỹ	Tuấn	15114193	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
694	Huỳnh Nguyễn	Tùng	15112180	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
695	Ngô Xuân	Tùng	16112749	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
696	Võ Thanh	Tùng	18118179	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
697	Bùi Văn	Tú	17113241	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
698	Hoàng Minh Cẩm	Tú	18424020	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
699	Nguyễn	Tú	17164015	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
700	Nguyễn Nhựt Vĩnh	Tú	15112367	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
701	Võ Hồng Cẩm	Tú	17111155	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
702	Huỳnh Thị Kim	Tuyền	17112244	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
703	Lê Thị Minh	Tuyền	14113244	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 1lh30- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
704	Nguyễn Thị Ngọc	Tuyền	17163079	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
705	Trương Thị Cẩm	Tuyền	18120276	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
706	Trần Trương Phú	Tuyển	15112298	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
707	Cao Thị Anh	Tuyết	15112299	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
708	Huỳnh Thị Như	Tuyết	17111163	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
709	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	17123125	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
710	Phạm Minh	Tuyên	13120453	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
711	Trần Phạm Minh	Tuyên	17125400	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
712	Vũ Ngọc	Tuyên	18118181	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
713	Phạm Ngọc	Thẩm	15112240	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
714	Trần Ngọc	Thận	16121045	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
715	Huỳnh Thị Thanh	Thắm	14132223	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
716	Lê Hồng	Thắm	18423015	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
717	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	17120155	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
718	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	16123181	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
719	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	16124142	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
720	Trương Thị Hồng	Thắm	17116137	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
721	Hoàng Văn	Thắng	16111191	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
722	Nguyễn Minh	Thắng	15124260	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
723	Nguyễn Sơn	Thắng	16138075	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
724	Sơn Ngọc	Thắng	15154053	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
725	Dương Thị Nguyệt	Thạch	16112699	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
726	Lê Thị Cẩm	Thạch	17137062	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
727	Huỳnh Phước	Thạnh	17154094	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
728	Nguyễn La Gia	Thạnh	14113197	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
729	Ngô Văn	Thanh	14137069	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
730	Nguyễn Văn	Thanh	17127064	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
731	Phạm Châu	Thanh	14118249	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
732	Trần Thị Yến	Thanh	17120159	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
733	Trương Văn	Thanh	18155082	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
734	Võ Thị Thanh	Thanh	17120160	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
735	Võ Tuấn	Thanh	16116184	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
736	Nguyễn Văn	Thao	16131211	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
737	Dương Tấn	Thành	17113187	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
738	Lê Việt	Thành	16124147	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
739	Đỗ Nhật	Thành	18454010	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
740	Nguyễn Viết Chí	Thành	17111132	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
741	Nguyễn Tâm	Thành	16115159	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
742	Nguyễn Văn	Thành	13132052	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
743	Bùi Quốc	Thái	15113100	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
744	Đinh Văn	Thái	17115094	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
745	Lê Văn	Thản	16112947	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
746	Bùi Thị Thu	Thảo	18139178	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
747	Hồ Ngọc Thanh	Thảo	15126131	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
748	Lê Thị Phương	Thảo	16125448	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
749	Lê Thị Thanh	Thảo	17424038	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
750	ĐặngThu	Thảo	18122254	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
751	Nông Thị	Thảo	17125489	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
752	Nguyễn Thị	Thảo	17123092	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
753	Nguyễn Thị Phương	Thảo	17125264	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
754	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	17111134	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
755	Nguyễn Thị	Thảo	18111120	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
756	Nguyễn Thị Minh	Thảo	17424039	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
757	Phạm Nguyễn Kim	Thảo	14112276	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
758	Trần Thị Phương	Thảo	16149123	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
759	Võ Thị Thu	Thảo	18113154	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
760	Võ Thị Phương	Thảo	16120241	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
761	Vũ Thị Phương	Thảo	18122260	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
762	Bùi Văn	Thi	15137053	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
763	Lê Thị Cẩm	Thi	17139133	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
764	Đỗ Lê Xuân	Thi	14123080	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
765	Trần Khoa	Thi	17120166	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
766	Huỳnh Quang	Thiện	16149175	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
767	Nguyễn Thị	Thiết	17115103	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
768	Nguyễn Hữu Hồng	Thiên	18122263	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
769	Nguyễn Đặng Việt	Thiên	16139188	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
770	Đặng Anh	Thư	17113208	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
771	Đoàn Huyền	Thư	16126172	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
772	Nguyễn Thị Anh	Thư	17125287	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
773	Nguyễn Thị Minh	Thư	17126142	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
774	Nguyễn Thị Anh	Thư	18125345	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
775	Nguyễn Thị Anh	Thư	15126139	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
776	Phạm Thị Minh	Thư	18120229	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
777	PhạmAnh	Thư	18122278	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
778	Phan Ngọc Trúc	Thư	17126143	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
779	Trần Nguyễn Anh	Thư	17115109	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
780	Vũ Thị Anh	Thư	15113181	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
781	Lê Thị Kim	Thoa	17163068	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
782	Đồng Thị Kim	Thoa	18149087	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
783	Nguyễn Thị Diễm	Thoa	17120169	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
784	Phí Thị Anh	Thoa	17111136	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
785	Võ Ngọc	Thoại	17116148	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
786	Ngô Trí	Thông	17124169	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
787	Nguyễn Thành	Thông	17111137	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
788	Nguyễn Tri	Thông	17111138	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
789	Nguyễn Thế	Thông	16111211	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
790	Trần Hoàng	Thông	17139136	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
791	Trần Đình	Thông	16139193	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
792	Danh	Thịnh	15112156	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
793	Huỳnh Ngọc	Thịnh	18454015	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
794	Nguyễn Quốc	Thịnh	14118265	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
795	Phan Trường	Thịnh	18111123	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
796	Võ Quốc	Thịnh	16112716	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
797	Bùi Minh	Thượng	17118114	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
798	Lê Thị Hoài	Thương	18122283	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
799	Đinh Thụy Hoài	Thương	15122206	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
800	Trần Thị Anh	Thương	16132392	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
801	Trương Văn	Thương	13116221	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
802	Đào Thị Ngọc	Thứ	15124290	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
803	Nguyễn Công	Thức	17137067	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
804	Lê Nguyễn Hồng	Thơ	17112205	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
805	Bùi Thị Mộng	Thu	17111139	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
806	Ka Yến	Thu	15155061	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
807	Lê Thị Cẩm	Thu	14125398	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
808	Đạo Ngọc Dũng	Thu	15116154	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
809	Nguyễn Thị Cẩm	Thu	17128131	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
810	Nguyễn Thị Thanh	Thu	16155071	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
811	Trần Thị	Thu	16128103	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
812	Cao Thanh	Thuấn	13124377	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
813	Trần Quý	Thuận	17122157	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
814	Nguyễn Gia	Thuật	14118072	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
815	Nguyễn Văn	Thuân	16112719	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
816	Lê Thị Đoan	Thùy	15112246	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
817	Lê Thị Cẩm	Thúy	17120178	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
818	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	18125357	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
819	Phạm Thị Thanh	Thúy	16124160	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
820	Thái Thị	Thúy	18131063	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
821	Hà Lê Thu	Thủy	17125298	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
822	Đường Tiểu	Thủy	18125360	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
823	Ngô Thị Bích	Thủy	16111223	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
824	Nguyễn Thị Lệ	Thủy	16113146	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
825	Trần Thanh	Thủy	16120261	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
826	Nguyễn Thị Thanh	Thuý	16155072	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
827	Nguyễn Đăng	Thy	18122289	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
828	Lê Thị Ngọc	Trâm	17122171	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
829	Liêu Thị Ngọc	Trâm	16125511	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
830	Nguyễn Thị Huyền	Trâm	17149172	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
831	Nguyễn Thị Bích	Trâm	16131249	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
832	Phạm Như	Trâm	19120219	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
833	Phan Thị Ngọc	Trâm	18112222	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
834	Vũ Thị Ngọc	Trâm	16113149	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
835	Huỳnh Thị Ngọc	Trân	17127081	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
836	Lê Thị Huyền	Trân	16124276	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
837	Nguyễn Thị Huyền	Trân	17125315	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
838	Nguyễn Ngọc Quế	Trân	18120256	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
839	Nguyễn Thị Hoài	Trân	18120257	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
840	Phạm Lưu Huyền	Trân	16131256	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
841	Trương Hồ Bảo	Trân	17127082	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
842	Huỳnh Lê Phương	Trang	14112321	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
843	Nguyễn Ngọc	Trang	17116168	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
844	Nguyễn Thị Bảo	Trang	17111150	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
845	Nguyễn Thị Thùy	Trang	18126187	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
846	Nguyễn Thị Thu	Trang	16120287	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
847	Nguyễn Thị Thuỳ	Trang	16131259	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
848	Phạm Minh	Trang	17122181	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
849	Phạm Quỳnh	Trang	18120260	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
850	Phạm Thị Thu	Trang	18122317	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
851	Trần Thị Quỳnh	Trang	17125323	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
852	Trần Thị Kiều	Trang	16123230	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
853	Trần Thị Thu	Trang	14112331	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
854	Trịnh Huỳnh	Trang	15125265	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
855	Võ Thị Thùy	Trang	15132116	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
856	Vũ Thị Huyền	Trang	16128180	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
857	Mai Thanh	Trà	15127130	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
858	Phan Thị Như	Trà	17125309	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
859	Huỳnh Ngọc	Trí	16115216	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
860	Nguyễn Văn Minh	Trí	17132063	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
861	Nguyễn Trọng	Trí	14138106	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
862	Hà Thị Tuyết	Trinh	17128158	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
863	Hồ Nguyễn Thanh	Trinh	16131264	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
864	Ma Thị Ngọc	Trinh	17125330	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
865	Ngô Kiều	Trinh	16116300	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
866	Nguyễn Thị Mai	Trinh	17115123	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
867	Nguyễn Thị Tú	Trinh	17122185	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
868	Nguyễn Hoài	Trinh	15112174	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
869	Nguyễn Lệ	Trinh	13111522	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
870	Nguyễn Thị Ngọc	Trinh	16111237	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
871	Phan Thảo	Trinh	17163074	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
872	Từ Thị	Trinh	18117078	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
873	Trần Thị	Trinh	17123119	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
874	Đỗ Văn	Trình	17122187	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
875	Huỳnh Hữu	Trọng	17118123	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
876	Trần Hữu	Trọng	17118124	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
877	Lê Văn	Trường	15122255	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
878	Nguyễn Phi	Trường	14118294	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
879	Vũ Nhật	Trường	16137091	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
880	Đào Đức	Trung	18138095	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
881	Nguyễn Kim Xuân	Trúc	17127086	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
882	Nguyễn Ngọc Thủy	Trúc	15128129	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
883	Nguyễn Phùng Xuân	Trúc	15114182	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
884	Nguyễn Thanh	Trúc	18126196	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
885	Đinh Thị Diệu	Uyên	17123126	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
886	Đỗ Thị Hoàng	Uyên	15112258	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
887	Nguyễn Tú Lan	Uyên	17128166	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
888	Nguyễn Trần Thảo	Uyên	17120205	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
889	Nguyễn Thị Xuân	Uyên	18111140	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
890	PhạmThảo	Uyên	18124175	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
891	Trần Tâm	Uyên	14125506	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
892	Đỗ Thái	Vân	18112245	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
893	Nguyễn Thị Cẩm	Vân	17116188	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
894	Nguyễn Thị Cẩm	Vân	16120320	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
895	Phan Thị Thúy	Vân	17127094	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
896	Vũ Thảo Thanh	Vân	16163087	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
897	Vũ Thị Thảo	Vân	18115115	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
898	Phạm Văn Minh	VỆ	17114063	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
899	Bùi Phạm Tường	Vi	17131156	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
900	Nguyễn Thị Tường	Vi	17125355	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
901	Nguyễn Thị	Vi	16139243	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
902	Trần Thị Mộng	Vi	16125573	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
903	Trần Thị Thanh	Viết	18122355	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
904	Đàm Văn	Việt	15112483	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
905	Ngô Quốc	Việt	14112638	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
906	Huỳnh Quang	Vinh	16115249	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
907	Lâm Văn	Vinh	16153107	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
908	Nguyễn Tuấn	Vọng	17124211	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
909	Nguyễn An Hoàng	Vương	17137079	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
910	Nguyễn Minh	Vương	16118179	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
911	Nguyễn Quốc	Vương	14113255	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
912	TrầnPhước	Vương	17125362	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
913	Phạm Thị Kim	Vui	17122212	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
914	Hoàng Tuấn	Vũ	14118313	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
915	Lương Công	Vũ	16112757	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
916	Đặng Hoàng	Vũ	15118133	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
917	Nguyễn Hoài	Vũ	17137077	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
918	Nguyễn Tuấn	Vũ	17125360	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
919	Phạm Thanh	Vủ	14112379	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
920	Đào NgọcTường	Vy	18128213	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
921	Nguyễn Ngọc Thúy	Vy	16127143	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
922	Nguyễn Thị Thúy	Vy	19122320	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
923	Phạm Nguyễn Thảo	Vy	18125426	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
924	Trần Đình Bảo	Vy	15112372	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
925	Trần Đỗ Uyên	Vy	14112388	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021
926	Trần Nguyễn Thùy	Vy	17124216	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
927	Võ Thị Chung	Xoan	16111268	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
928	Lê Thị	Xuân	16116243	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
929	Lê Thị Kim	Xuân	17122215	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
930	Nguyễn Huỳnh Hoài	Xuân	17113262	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
931	Nguyễn Duy	Xuân	14118322	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
932	Lê Thị Thanh	Xuyên	17125368	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
933	Dương Hải	Yến	17120214	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM TIN HỌC ỨNG DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI TIN HỌC ĐỢT 091/2021

STT	HỌ	TÊN	MÃ SV	LỊCH THI
934	Dương Hoàng	Yến	15124366	P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
935	Huỳnh Thanh Bảo	Yến	17424054	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
936	Lê Bùi Phương	Yến	16126211	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
937	Nguyễn Thị Hồng	Yến	17116199	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
938	Nguyễn Thị Kim	Yến	17122218	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
939	Nguyễn Thị	Yến	18423016	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021
940	Trần Phi	Yến	17155077	P1: Ca 01 giờ thi 7h00- 30/01/2021/ P2 - Excel: Ca 03 giờ thi 11h30- 30/01/2021
941	Dương Thị Hồng	Yên	15112197	P1: Ca 02 giờ thi 9h20- 30/01/2021
942	Nguyễn Đặng Bình	Yên	18122372	P2 - Excel: Ca 04 giờ thi 13h30- 30/01/2021

TRUNG TÂM TIN HỌC